

Phẩm 6: VĂN ĐÀM

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Võng Minh bao lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Phật bảo Tôn giả Đại Ca-diếp:

– Tôn giả nên đích thân hỏi Bồ-tát Võng Minh ấy.

Trưởng lão Ca-diếp liền hỏi Bồ-tát Võng Minh:

– Thưa Bồ-tát! Bao lâu nữa thì Bồ-tát sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Thưa Trưởng lão Đại Ca-diếp! Nếu có ai hỏi người được hóa hiện của nhà huyền thuật rằng: “Bao lâu nữa ông sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác” thì người ấy sẽ trả lời như thế nào?

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Thưa Bồ-tát! Người được hóa hiện của nhà huyền thuật không có tướng quyết định thì sẽ trả lời thế nào được.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Thưa Trưởng lão Đại Ca-diếp! Tất cả các pháp cũng như người huyền hóa của nhà huyền thuật, không có tướng quyết định, thì ai có thể hỏi: “Bao lâu ông sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?”

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Thưa Bồ-tát! Người huyền hóa của nhà huyền thuật lìa khỏi tự tướng, không sai khác, không phân biệt, không có chí nguyện, còn Bồ-tát cũng như vậy sao? Nếu cũng như vậy thì Bồ-tát làm sao có thể tạo lợi ích cho vô lượng chúng sinh?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

– Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tức là tánh của tất cả chúng sinh. Tánh của tất cả chúng sinh là tánh của sự huyền hóa, tánh của sự huyền hóa tức là tánh của tất cả các pháp. Ở trong pháp ấy, tôi chẳng thấy có lợi ích, chẳng thấy không có lợi ích cả.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Thưa Bồ-tát! Nay Bồ-tát không làm cho chúng sinh an trú nơi quả vị Bồ-đề sao?

Bồ-tát Võng Minh hỏi lại:

– Bồ-đề của chư Phật là có tướng trụ chẳng?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

– Thưa, không có.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Vậy thì nay tôi không làm cho chúng sinh an trú nơi quả Bồ-đề, mà cũng không khiến họ trụ vào quả Thanh văn hay Bích-chi-phật.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Thưa Bồ-tát! Nay Bồ-tát muốn hướng chúng sinh đến cõi nào?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

– Tôi muốn hướng họ đến cõi Như như.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Cõi Như như ấy không có đối tượng được hướng đến, cũng không có sự chuyển hóa.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Như Như là không hướng đến, không chuyển hóa, tất cả các pháp trụ vào tướng Như ấy, nên tôi cũng không có đối tượng được hướng đến, cũng không có sự chuyển hóa.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Nếu không có chỗ hướng đến, không chuyển hóa, thì Bồ-tát làm thế nào để giáo hóa chúng sinh?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

– Nếu người có sự phát nguyện thì chẳng có thể giáo hóa chúng sinh. Nếu người đối với pháp có sự chuyển hóa thì cũng không thể giáo hóa chúng sinh.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

– Thưa Bồ-tát! Bồ-tát không chuyển đổi sinh tử cho chúng sinh sao?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

– Tôi hãy còn chưa thể thủ đắc về sinh tử huống gì là ở trong sinh tử mà chuyển đổi sinh tử cho chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Bồ-tát không làm cho chúng sinh chứng đắc Niết-bàn sao?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Tôi hãy còn không thấy Niết-bàn huống gì là giáo hóa chúng sinh khiến họ an trú vào Niết-bàn.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Nếu Bồ-tát không thủ đắc sinh tử, không thấy có Niết-bàn, thì hiện tại do đâu mà Bồ-tát vì vô lượng chúng sinh hành theo đạo Bồ-đề, đây lẽ nào chẳng phải là vì chúng sinh mà tu tập giải thoát đó sao?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Nếu Bồ-tát nào thủ đắc nơi sinh tử, phân biệt về Niết-bàn, nhân vì chúng sinh mà hành đạo Bồ-đề, thì vị ấy không nên gọi là Bồ-tát.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Thưa Bồ-tát! Nay Bồ-tát ở nơi nào mà hành đạo?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Tôi chẳng phải ở trong sinh tử mà hành đạo, chẳng phải ở trong Niết-bàn mà hành đạo, cũng chẳng phải dùng tướng của chúng sinh mà hành đạo.

Thưa Trưởng lão Đại Ca-diếp! Như lời Tôn giả hỏi: “Bồ-tát ở nơi nào mà hành đạo?” Vậy là nếu nơi nào có người huyền hóa của Phật hành đạo thì nơi ấy là chỗ tôi hành đạo.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Người được huyền hóa của Phật đâu có nơi chốn hành đạo?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Nên biết nơi chốn hành hóa của tất cả chúng sinh cũng có tướng như vậy.

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Người được huyền hóa của Phật không có tham, không có sân, không có si. Nếu néo hành hóa của tất cả chúng sinh cũng có tướng như vậy thì tham, sân, si của chúng sinh từ đâu sinh ra?

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Nay tôi hỏi Trưởng lão, Trưởng lão cứ tùy ý trả lời. Thưa Trưởng lão! Trưởng lão còn có tham, sân, si không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Không còn.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Tham, sân, si đã diệt mất rồi sao?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

–Chẳng phải vậy.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Nếu Trưởng lão không còn có tham, sân, si và cũng chẳng diệt mất chúng, vậy thì Trưởng lão đặt để tham, sân, si ở đâu?

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Thưa Bồ-tát! Kẻ phàm phu từ điên đảo khởi lên vọng tưởng phân biệt, rồi phát sinh tham, sân, si. Bậc Hiền thánh ở trong pháp hiểu rõ về thực tánh của điên đảo nên không còn vọng tưởng phân biệt, do đó không còn có tham, sân, si.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Trưởng lão Đại Ca-diếp! Ý của Trưởng lão thế nào? Nếu pháp từ điên đảo sinh ra thì pháp ấy là thật hay là hư vọng?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

–Pháp ấy là hư vọng, chẳng phải là thật.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Nếu pháp là chẳng thật thì có thể làm cho thật được không?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

–Thưa không thể được.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Nếu pháp chẳng phải thật, thì Trưởng lão đối với pháp ấy còn có tham, sân, si chăng?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

–Thưa không.

Bồ-tát Võng Minh hỏi:

–Như vậy thì vì sao tham, sân, si có thể nāo hại chúng sinh?

Trưởng lão Đại Ca-diếp đáp:

–Thưa Bồ-tát! Nếu như vậy thì tất cả các pháp từ xưa đến nay luôn lìa khỏi tướng tham, sân, si.

Bồ-tát Võng Minh nói:

–Vì thế cho nên tôi nói: Tướng của tất cả các pháp giống như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

người được huyền hóa của Phật.

Lúc thuyết giảng pháp này có bốn vạn bốn ngàn Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn nhu thuận.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu chúng sinh nào thấy được Bồ-tát Võng Minh thì không còn lo sợ đọa vào ba đường ác. Nếu người nào được nghe Bồ-tát Võng Minh thuyết pháp thì các ma không thể quấy phá nữa. Nếu người nào được Bồ-tát Võng Minh giáo hóa thì chẳng còn lo sợ rơi vào hàng Nhị thừa.

Bạch Thế Tôn! Nguyệt xin Đức Thế Tôn thuyết giảng về cõi nước trang nghiêm và công đức của Bồ-tát Võng Minh.

Đức Phật bảo Trưởng lão Đại Ca-diếp:

–Bồ-tát Võng Minh ở trong cõi nước ấy du hóa khắp nơi, đem lại lợi ích cho vô lượng chúng sinh.

Này Tôn giả Ca-diếp! Tôn giả có thấy việc phóng hào quang của Bồ-tát Võng Minh không?

Trưởng lão Đại Ca-diếp thưa:

–Con đã thấy.

Đức Phật bảo:

–Như số lượng những hạt cài có đầy trong tam thiền đại thiền thế giới hãy còn có thể tính được, nhưng hôm nay, hào quang của Bồ-tát Võng Minh khiến cho số chúng sinh an trú nơi quả vị Bồ-đề thì không thể tính được.

Này Tôn giả Ca-diếp! Việc phóng hào quang của Bồ-tát Võng Minh để làm lợi ích cho chúng sinh còn nhiều như thế, huống nữa là việc thuyết pháp. Nay ông hãy lắng nghe, Như Lai sẽ nói tóm tắt về công đức ấy.

Này Ca-diếp! Bồ-tát Võng Minh đó trải qua bảy trăm sáu mươi vạn a-tăng-kỳ kiếp sẽ thành Phật hiệu là Phổ Quang Tự Tại Vương gồm đủ mươi tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Diệu Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thế giới ấy tên là Tập diệu công đức. Khi Đức Phật ấy đi đến nơi cội Bồ-đề thì ở trong nước đó, các ma và quyến thuộc của chúng thảy đều ở trong chánh định nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cõi nước Phật ấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

dùng vật báu chiên-đàn làm đất, đất đai đều bằng phẳng như bàn tay, êm dịu mềm mại như lụa Ca-lăng-già. Khắp nơi đều dùng đủ các thứ báu để tạo sự trang nghiêm, không có ba đường ác, cũng không có tám nạn. Khắp chiều rộng và dài của cõi nước ấy đều dùng hoa sen báu tốt đẹp với hương sắc thù thắng để tô điểm.

Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương có vô lượng chúng Tăng là Bồ-tát tu tập hoàn hảo vô lượng pháp môn, đạt được vô lượng thần thông tự tại đều dùng ánh sáng để trang nghiêm nơi thân mình, đạt các pháp tang Đà-la-ni, biện tài vô ngại, khéo có thể thuyết pháp, thần thông, hào quang thấy đều thông đạt, có thể phá trừ ma oán, luôn gắn liền với trí tuệ, đầy đủ sự hổ thiện dùng các công đức vi diệu để tu tập tâm. Cõi nước đó không có người nữ. Các Bồ-tát ấy đều ngồi kiết già trên tòa báu hoa sen tự nhiên hóa sinh, dùng niềm vui thiền định làm thức ăn. Những vật dụng cần thiết như: Chỗ đi kinh hành, phòng xá, giường nằm, vườn rừng, ao tắm đều ứng theo niệm liền hiện ra.

Này Tôn giả Ca-diếp! Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương chẳng dùng văn tự để thuyết pháp, chỉ phóng hào quang chiếu soi các Bồ-tát. Hào quang tiếp xúc nơi thân thì liền chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh. Hào quang của Phật đó chiếu thông suốt khắp mươi phương, khiến cho các chúng sinh xa lìa phiền não.

Lại nữa, hào quang ấy thường phát ra ba mươi hai loại pháp âm thanh tịnh. Những gì ba mươi hai?

1. Các pháp vốn không, không có kiến chấp của chúng sinh.
2. Các pháp là vô tướng, xa lìa mọi phân biệt.
3. Các pháp là không tạo tác đều vượt khỏi ba cõi.
4. Các pháp xa lìa tham dục, vì tính luôn vắng lặng.
5. Các pháp lìa sân giận, vì không có trở ngại.
6. Các pháp lìa ngu si, vì không còn tối tăm.
7. Các pháp không từ đâu đến, vì vốn không sinh.
8. Các pháp không đi về đâu, nên không có chỗ đến.
9. Các pháp là không trụ, vì không có chỗ nương tựa.
10. Các pháp vượt quá ba đời, vì quá khứ, hiện tại, vị lai đều không thật có.
11. Các pháp là không khác, vì tính của chúng vốn là một.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

12. Các pháp là không sinh, vì xa lìa báo ứng.
13. Các pháp là không nghiệp và nghiệp báo, vì sự tạo tác chẳng thể thủ đắc.
14. Các pháp là không tạo tác nên không có sự sinh khởi.
15. Các pháp là không sinh khởi, vì tánh của chúng là vô vi.
16. Các pháp là vô vi, vì xa lìa sinh diệt.
17. Các pháp là chán, vì không từ nơi hòa hợp mà sinh.
18. Các pháp là thật vì từ một nẻo đạo.
19. Các pháp là không chúng sinh, vì chúng sinh là không thể nắm bắt.
20. Các pháp là vô ngã, vì đó là đệ nhất nghĩa.
21. Các pháp là ẩn mật, vì không có đối tượng được nhận biết.
22. Các pháp vốn xả bỏ, vì xa lìa mọi thương ghét.
23. Các pháp vốn xa lìa phiền não, vì không có sự bức bách.
24. Các pháp là không cấu uế, vì tánh không nhiễm ô.
25. Các pháp là một tướng, vì xa lìa lãnh vực tham dục.
26. Các pháp là xa lìa tướng, vì thường vắng lặng.
27. Các pháp an trú nơi thật tế, vì tánh không bị hủy hoại.
28. Các pháp là Như vì tướng không phân biệt.
29. Các pháp vốn hội nhập vì pháp tánh hội nhập khắp nơi.
30. Các pháp không có duyên, do các duyên không hòa hợp.
31. Các pháp là Bồ-đề, vì thấy đúng như thật.
32. Các pháp là Niết-bàn, vì dứt mọi nhân duyên.

Này Ca-diếp! Hào quang của Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương thường phát ra pháp âm thanh tịnh như vậy, có thể khiến cho các Bồ-tát thực hành các Phật sự. Cõi nước của Phật ấy không có các việc của ma, thọ mạng của Đức Phật là vô lượng a-tăng-kỳ kiếp.

Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người nào muốn đạt được cõi Phật thanh tịnh, thì nên theo như sự tu tập của Bồ-tát Võng Minh, nơi cõi nước thanh tịnh, đầy đủ công đức.

Đức Phật bảo:

–Đúng vậy, này Ca-diếp! Bồ-tát Võng Minh ấy thường ở trong vô lượng a-tăng-kỳ trú xứ của Phật, tùy theo sở nguyện mà tu tập đầy đủ các công đức như thế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Phạm thiên Tư Ích thưa Bồ-tát Võng Minh:

– Thưa Đại sĩ! Đại sĩ đã được Phật thọ ký chăng?

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Tất cả chúng sinh đều từ Phật mà được thọ ký.

Phạm thiên thưa:

– Ở trong sự việc nào mà được thọ ký?

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Tùy theo chỗ báo ứng của hành nghiệp mà được thọ ký.

Phạm thiên thưa:

– Đại sĩ đã tạo hạnh nghiệp gì mà được thọ ký?

Bồ-tát Võng Minh hỏi lại:

– Nếu nghiệp chẳng phải do thân tạo tác, chẳng phải do miệng tạo tác, cũng chẳng phải do ý tạo tác, thì nghiệp ấy có thể thành nghiệp không?

Phạm thiên thưa:

– Không thể thành nghiệp.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Bồ-đề là tướng sinh khởi tạo tác chăng?

Phạm thiên thưa:

– Chẳng phải tướng sinh khởi tạo tác. Vì sao? Vì Bồ-đề là vô vi, chẳng phải tướng sinh khởi, tạo tác.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Có thể dùng tướng sinh khởi, tạo tác để đạt được Bồ-đề vô vi không?

Phạm thiên thưa:

– Không thể.

Bồ-tát Võng Minh nói:

– Này Phạm thiên! Nên biết như vậy: Nếu không có nghiệp, không có nghiệp báo, không có các hành, không dấy khởi các hành, đó là Bồ-đề. Như tánh của Bồ-đề, sự chứng đắc cũng như vậy. Như tánh của sự chứng đắc, sự thọ ký cũng như vậy, nên không thể dùng pháp sinh khởi mà được thọ ký.

Phạm thiên thưa:

– Thưa Đại sĩ! Chẳng phải là Đại sĩ đã thực hành sáu pháp Ba-la-mật rồi sau mới được thọ ký sao?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Võng Minh đáp:

–Đúng như lời ông nói, Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật, sau đó mới được thọ ký.

Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát xả bỏ tất cả phiền não thì gọi là Bố thí ba-la-mật. Đối với các pháp mà không có chỗ sinh khởi thì gọi là Trì giới ba-la-mật. Đối với các pháp mà không làm tổn thương thì gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Đối với các pháp luôn xa lìa tướng thì gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với các pháp không có chỗ trụ thì gọi là Thiền định ba-la-mật. Đối với các pháp đều không hý luận, thì gọi là Trí tuệ ba-la-mật.

Này Phạm thiên! Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật như vậy thì nẻo hành hóa của Bồ-tát ở đâu?

Phạm thiên thưa:

–Không có nơi chốn hành hóa. Vì sao? Vì phàm có nơi chốn hành hóa thì đều là chẳng hành.

Bồ-tát Võng Minh nói:

–Nếu hành tức là chẳng hành, nếu chẳng hành tức là hành, thì này Phạm thiên! do vậy nên biết: Không có nơi chốn hành tức là Bồ-đề. Đúng như ông đã hỏi: Nếu Bồ-tát được thọ ký Bồ-đề thì tánh của pháp Như như cũng được thọ ký, sự thọ ký của tôi cũng lại như vậy.

Phạm thiên thưa:

–Thưa Đại sĩ! Tánh của pháp Như như, không có thọ ký.

Bồ-tát Võng Minh nói:

–Tướng thọ ký của các Bồ-tát đều cũng như thế, cũng giống như tánh của pháp Như như.

Bấy giờ Phạm thiên Tư Ích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát đã tu tập hạnh gì mà được chư Phật thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đức Phật bảo:

–Nếu Bồ-tát không hành nơi pháp sinh, không hành nơi pháp diệt, không hành pháp thiện, không hành pháp bất thiện, không hành pháp thế gian, không hành pháp xuất thế gian, không hành pháp có tội, không hành pháp không có tội, không hành pháp hữu lậu, không hành pháp vô lậu, không hành pháp hữu vi, không hành pháp vô vi, không hành pháp tu đạo, không hành pháp đoạn trừ, không hành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp sinh tử, không hành pháp Niết-bàn, không hành pháp thấy, không hành pháp nghe, không hành pháp hiểu, không hành pháp biết, không hành theo bối thí, không hành theo xả bỏ, không hành theo trì giới, không hành nơi che giấu, không hành nơi nhẫn nhục, không hành theo thiện, không hành theo phát khởi, không hành tinh tấn, không hành thiền định, không hành Tam-muội, không hành nơi trí tuệ, không hành theo hành, không hành theo nhận thức, không hành theo thủ đắc.

Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát thực hành như vậy thì được chư Phật thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì mọi nẻo hành hóa đều là tướng chấp giữ. Không tướng chấp giữ, không tướng phân biệt tức là Bồ-đề. Nếu có nơi chốn, đối tượng thì không phải Bồ-đề, không có nơi chốn như vậy tức là Bồ-đề. Mọi nẻo hành hóa hiện có đều là phân biệt, không phân biệt là Bồ-đề. Mọi nẻo hành hóa đều là sinh khởi, không sinh khởi là Bồ-đề. Mọi nẻo hành hóa là hý luận, không hý luận là Bồ-đề. Vì vậy nên biết, nếu Bồ-tát vượt qua mọi nẻo hành hóa thì được thọ ký.

Phạm thiên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thọ ký có nghĩa gì?

Đức Phật bảo:

–Xa lìa hai tướng của các pháp là ý nghĩa của thọ ký. Không phân biệt nẻo sinh diệt là ý nghĩa của thọ ký. Lìa tướng của nghiệp nơi thân, khẩu, ý là ý nghĩa của thọ ký.

Này Phạm thiên! Ta nhớ về đời quá khứ, có kiếp tên Thiện kiến. Ta ở trong kiếp ấy cúng dường bảy mươi hai na-do-tha Phật, mà các Đức Như Lai chẳng thọ ký. Lại vượt hơn nữa, có kiếp tên là Thiện hóa. Ta ở trong kiếp ấy cúng dường hai mươi hai ức Đức Phật mà các Đức Như Lai đó cũng không thọ ký. Lại vượt hơn kiếp ấy, có kiếp tên là Phạm thán. Ta ở trong kiếp đó cúng dường một vạn tám ngàn Đức Phật, mà các vị Phật ấy cũng không thọ ký. Lại hơn kiếp ấy, có kiếp tên là Trang nghiêm. Ta ở trong kiếp đó cúng dường bốn trăm bốn mươi vạn Đức Phật, ta đều đem tất cả mọi vật dụng thích hợp để cúng dường các Đức Phật ấy, mà các Đức Như Lai đó cũng chẳng thọ ký.

Này Phạm thiên! Trước kia ta đã từng cúng dường chư Phật,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cung kính tôn trọng, tán thán, tịnh tu phạm hạnh, bố thí, trì giới đầy đủ, hành hạnh Đầu-đà, xa lìa sân giận, thường nhẫn nhục, thực hành tâm Từ, theo như lời nói mà tu tập, siêng năng tinh tấn, tất cả những điều đã lãnh hội đều có thể thực hành, riêng ở một mình, xa lìa chốn ồn ào, vào các thiền định, tùy theo trí tuệ nghe hiểu mà khen ngợi, đọc tụng, suy nghĩ để thưa hỏi, nhưng các Đức Như Lai đó đều không thể hiện sự thọ ký cho ta. Vì sao? Vì còn nương tựa vào nẻo hành hóa. Do đó nên biết, nếu các Bồ-tát vượt qua sự vướng chấp vào tất cả các hành tức được thọ ký. Nếu ta ở trong một kiếp hoặc ít hơn một kiếp để nói về danh hiệu của các Đức Phật đó cũng chẳng thể nói hết.

Này Phạm thiên! Về sau, ta được gặp Phật Nhiên Đăng thì chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh. Bấy giờ Đức Phật ấy thọ ký cho ta rằng: “Ông đến đời vị lai sẽ được thành Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni, gồm đủ mươi tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trưởng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Khi ấy, ta đã vượt qua tất cả các hành, thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao? Vì nếu Bồ-tát xả bỏ chỗ chấp vào các tướng, gọi là Bố thí ba-la-mật. Có thể diệt trừ các chỗ chấp về trì giới, gọi là Trí giới ba-la-mật. Không bị sáu trần lôi cuốn thì gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Xa lìa chỗ chấp vào các hành thì gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Không nhớ nghĩ về tất cả các pháp gọi là Thiền định ba-la-mật. Có thể lãnh hội tánh vô sinh của các pháp, gọi là Trí tuệ ba-la-mật. Ta ở nơi Đức Phật Nhiên Đăng đã thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật như vậy.

Này Phạm thiên! Ta từ lúc mới phát tâm Bồ-đề đến nay, đã từng tu tập, thực hành bố thí, đối với việc cúng dường năm cành hoa ấy thì trăm phần chẳng bằng một, trăm ngàn phần, trăm ngàn vạn ức phần, cho đến dùng mọi toán số ví dụ cũng không thể diễn đạt được. Ta từ khi mới phát tâm đến nay, thọ trì giới luật, thực hành hạnh Đầu-đà, đối với việc không chấp vào chỗ diệt trừ giới, thì trăm phần chẳng bằng một, cho đến dùng toán số ví dụ cũng không thể diễn đạt được. Ta từ khi mới phát tâm đến nay, luôn nhẫn nhục, hòa thuận, đối với pháp nhẫn rốt ráo thì trăm phần chẳng bằng một, cho đến dùng toán số ví dụ cũng không thể diễn đạt được. Ta từ khi mới phát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm đến nay, luôn siêng năng thực hành tinh tấn, đối với việc tinh tấn không chấp giữ cũng không xả bỏ ấy, thì trăm phần không bằng một, cho đến dùng toán số ví dụ cũng không thể diễn đạt được. Ta từ khi mới phát tâm đến nay, một mình ở nơi thiền định, đối với thiền định vô trụ này thì trăm phần chẳng bằng một, cho đến dùng toán số ví dụ cũng không thể diễn đạt được. Ta từ khi mới phát tâm đến nay, suy nghĩ lưỡng xét về trí tuệ, đối với trí tuệ không hý luận này, thì trăm phần chẳng bằng một, trăm ngàn phần, trăm ngàn vạn ức phần, cho đến dùng toán số ví dụ cũng không thể sánh kịp.

Này Phạm thiên! Do vậy ông nên biết, khi ấy ta đã thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật?

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu không nhớ nghĩ về Bố thí, không nương tựa vào nơi Giới luật, không phân biệt về Nhẫn nhục, không chấp vào Tinh tấn, không trú vào Thiền định, đối với Trí tuệ là không hai, thì gọi đó là thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên lại hỏi:

–Nếu thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi, thì có thể làm đầy đủ những pháp gì nữa?

Đức Phật bảo:

–Nếu thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi thì có thể đạt được đầy đủ Nhất thiết trí.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi thì có thể đạt đầy đủ Nhất thiết trí?

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Bố thí bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Trí giới bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Nhẫn nhục bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Tinh tấn bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Thiền định bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Trí tuệ bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Do sự bình đẳng ấy bình đẳng với tất cả các pháp nên gọi là Nhất thiết trí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, này Phạm thiên! Nếu đạt đầy đủ các tướng Bố thí, Trí giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ thì gọi là Nhất thiết trí.

Này Phạm thiên! Như vậy thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật tức là có thể đạt đầy đủ Nhất thiết trí.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Làm thế nào để nhận biết là đầy đủ Nhất thiết trí?

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu không chấp vào mắt, không chấp vào sắc, không chấp vào tai, không chấp vào tiếng, không chấp vào mũi, không chấp vào hương, không chấp vào lưỡi, không chấp vào vị, không chấp vào thân, không chấp vào xúc, không chấp vào ý, không chấp vào pháp, hoặc không chấp vào mười hai nhập cả trong lỗ ngoài, thì gọi là đạt đầy đủ Nhất thiết trí. Ta đạt được đầy đủ Nhất thiết trí như vậy, nên đối với mắt - sắc không còn chấp trước, đối với tai - thanh, mũi - hương, lưỡi - vị, thân - xúc, ý - pháp đều không còn chấp trước. Do vậy, nên Như Lai được gọi là bậc đạt Nhất thiết trí với tri kiến vô ngại.

Này Phạm thiên! Nhất thiết trí đối với pháp không chấp giữ. Vì sao? Vì không có dụng công. Không dụng công tức là nghĩa không thật có. Nghĩa không thật có tức là nghĩa rỗng lặng như hư không, đồng với tướng hư không là Nhất thiết trí. Do đó, đối với các pháp không còn chấp giữ, thọ nhận.

Này Phạm thiên! Ví như tất cả sự tạo tác đều nhân nơi hư không, mà hư không thì không có chỗ nương tựa. Cũng vậy, các trí tuệ đều từ nơi Nhất thiết trí mà sinh khởi, nhưng Nhất thiết trí thì không có chỗ nương tựa.

Phạm thiên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Thế Tôn đã giảng nói về Nhất thiết trí, thì Nhất thiết trí ấy gọi là gì?

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Tất cả nẻo hành là trí tuệ chân thật, chẳng phải là hàng Thanh văn, Bích-chi-phật có thể đạt đến, nên gọi là Nhất thiết trí. Như mọi nẻo hành hóa có thể thành tựu, thì gọi là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhất thiết trí. Có khả năng trừ bỏ tất cả hý luận, động niệm, gọi là Nhất thiết trí. Những điều khuyên dạy, những sự phòng ngừa, cũng như các pháp được chúng sinh thi hành đều từ nơi ấy phát sinh nên gọi là Nhất thiết trí. Đạt được trí tuệ của bậc Thánh, hoặc trí tuệ của bậc Hữu học, bậc Vô học hay Bích-chi-phật đều từ nơi đó mà phát sinh, nên gọi là Nhất thiết trí. Hành chân chánh, gọi là Nhất thiết trí. Có khả phân biệt về tất cả các loại thuốc, gọi là Nhất thiết trí. Có khả diệt trừ các bệnh cho chúng sinh, gọi là Nhất thiết trí. Có khả năng diệt trừ tất cả phiền não, tập khí, gọi là Nhất thiết trí. Thường ở trong thiền định gọi là Nhất thiết trí. Mọi trí tuệ nơi thế gian và xuất thế gian đều từ đó phát sinh gọi là Nhất thiết trí. Biết hoàn toàn về tất cả tướng phương tiện của trí tuệ, gọi là Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Phạm thiên Tư Ích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là chưa từng có, trí tuệ của chư Phật Như Lai là rất sâu xa, tâm không có chỗ duyên tựa mà biết được tâm và mọi nẻo hành hóa của tâm nơi tất cả chúng sinh.

Bạch Thế Tôn! Nhất thiết trí có được công đức vô lượng như vậy thì thiện nam, thiện nữ nào mà chẳng phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bồ-tát Võng Minh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát mong cầu lợi ích về công đức mà phát tâm Bồ-đề thì không thể gọi là phát tâm Đại thừa. Vì sao? Vì tất cả các pháp không có lợi ích về công đức, do không có sự phân biệt, đối đãi.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát không nên vì lợi ích nơi công đức để phát tâm Bồ-đề, mà chỉ vì tâm đại Từ bi nhằm diệt trừ mọi khổ não của chúng sinh, nhưng không tự cho là cực nhọc, dốc phát sinh pháp thiện, giải thoát các kiến chấp sai lầm, diệt trừ các bệnh, xả bỏ chỗ tham đắm về ngã, không thấy có yêu ghét, không lệ thuộc vào pháp thế gian, chán ghét pháp hữu vi, an trú vào Niết-bàn để phát tâm Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát không nên mong cầu sự báo đáp của chúng sinh, cũng không thấy có tạo tác và không tạo tác. Lại đối với sự khổ hay vui tâm đều không điên đảo, loạn động.

Bạch Thế Tôn! Sao gọi là nhà thanh tịnh của Bồ-tát?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Đức Phật dạy:

–Này Bồ-tát Võng Minh! Nếu Bồ-tát sinh vào nhà Chuyển luân thánh vương thì không gọi là nhà thanh tịnh. Nếu Bồ-tát sinh vào cõi trời Đế Thích hoặc Phạm vương, cũng không gọi là nhà thanh tịnh. Tại nơi chốn sinh ra, thậm chí trong loài súc sinh mà không tự mình làm mất thiện căn, cũng lại khiến cho chúng sinh phát khởi thiện căn, thì đó là nhà thanh tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa, này Bồ-tát Võng Minh! Tâm Từ là nhà của Bồ-tát, vì tâm bình đẳng. Tâm Bi là nhà của Bồ-tát, vì tâm sâu xa luôn nhớ nghĩ. Tâm Hỷ là nhà của Bồ-tát, vì sinh pháp hỷ. Tâm Xả là nhà của Bồ-tát, vì xa lìa tham chấp. Không xả bỏ tâm Bồ-đề là nhà của Bồ-tát vì không chấp giữ vào quả vị Thanh văn hay Bích-chi-phật.

□